

Bản án số: 73/2024/HS-PT
Ngày 26-3-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Triết và ông Nguyễn Duy Thuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Hoàng Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 11/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Hoàng Văn H**, sinh ngày 05/5/2007 tại Gia Lai; nơi cư trú: Xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 03/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Tin lành; con ông Hoàng Văn L (đã chết) và bà Lý Thị D, sinh năm: 1983; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 28/5/2023 đến ngày 06/6/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H:** Ông Phạm Công M – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hoàng Văn H:** Bà Lý Thị D, sinh năm 1983; nơi thường trú: Xã I, huyện C, Gia Lai. Nơi ở hiện nay: Xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương

Ngoài ra, trong vụ án có 02 bị cáo khác là Lý Văn C và Giàng Seo T không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Do đã quen biết nhau từ trước nên Lý Văn C, Giàng Seo T, Hoàng Văn H và Lý Văn T1 đã bàn bạc, thống nhất cùng nhau thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện E, tỉnh Đắk Lắk và huyện J, tỉnh Đắk Nông cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/5/2023, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô, biển số 59Y2 – 515.81, nhãn hiệu Honda, loại Wave chở Lý Văn C; Giàng Seo T điều khiển xe mô tô, biển số 81D1 - 193.29, nhãn hiệu YaMaha, loại Sirius chở Lý Văn T1 và mang theo 02 cây cà lê loại 17-19 để trong cốp xe, rồi cùng nhau đi đến chợ Trung tâm huyện E với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến chợ huyện E, H và T dừng xe đứng chờ và canh gác bên ngoài, còn C và T1 đi bộ vào chợ để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đến cửa hàng kinh doanh vàng bạc “**Kim Trung H2**” do anh Trần Trung H1 là chủ sở hữu, C sử dụng 02 cây cà lê mang theo để phá ổ khóa bên ngoài. Sau đó, C và T1 đột nhập vào bên trong trộm cắp: 41 nhẫn kim loại màu trắng, 04 nhẫn kim loại màu vàng, 02 vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng, 05 vật trang sức dạng hình móng động vật có bọc kim loại màu trắng. Sau đó, C và T1 quay lại địa điểm mà H và T đang đợi rồi tất cả cùng nhau đi về nhà của T để chia những tài sản trộm cắp được cụ thể:

Lý Văn C: được chia 11 nhẫn kim loại màu trắng và 02 nhẫn kim loại màu vàng, C đem bán 03 nhẫn kim loại màu trắng tại tiệm kinh doanh vàng bạc Thi T2 của bà Đoàn Thị Thanh H3 (trú tại xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk), được 600.000 đồng. Sau khi mua, bà H3 đã xử lý bằng cách nung chảy số nhẫn này thành 01 thanh kim loại màu trắng; Lý Văn Đ được chia 01 nhẫn kim loại màu vàng và 01 nhẫn kim loại màu trắng, sau đó bán cho Lý A S 03 nhẫn kim loại màu trắng và bán cho người tên S1 (*không rõ nhân thân, lai lịch*) 01 nhẫn kim loại màu trắng và người tên S3 T3 (*không rõ nhân thân, lai lịch*) 01 nhẫn kim loại màu trắng, và người tên V1 01 nhẫn kim loại màu trắng, đổi cho bố của C2 01 nhẫn kim loại màu trắng lấy 01 lít xăng; và cho Khánh H4 (*không rõ nhân thân, lai lịch*) mượn 01 nhẫn kim loại màu vàng; C tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Giàng Seo T: được chia 17 nhẫn kim loại màu trắng, 03 nhẫn kim loại màu vàng, 02 vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng, 04 vật trang sức dạng hình móng động vật có bọc kim loại màu trắng; T đã bán cho Hầu Văn V (*không rõ nhân thân, lai lịch*) 02 nhẫn kim loại màu vàng được số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); T đổi 02 nhẫn kim loại màu trắng cho Vương Văn C3 lấy 01 con gà trống; T đưa cho Hoàng Thị S2 01 nhẫn kim loại màu vàng. Số tài sản còn lại T cất giấu tại nhà chưa tiêu thụ thì bị Cơ quan Công an khám xét thu giữ.

Hoàng Văn H: được chia 04 nhẫn kim loại màu trắng, 01 vật trang sức dạng hình móng động vật có bọc kim loại màu trắng; H đã bán 04 nhẫn kim loại màu trắng cho tiệm kinh doanh vàng bạc Thi T2 của bà Đoàn Thị Thanh H3 được số tiền 250.000đ.

Lý Văn T1: được chia 09 nhẫn kim loại màu trắng, T1 đã bán 09 chiếc nhẫn của mình cho Lý A S, được số tiền 250.000đ.

Tài sản thu hồi được gồm: Bà Đoàn Thị Thanh H3 giao nộp 04 nhẫn kim loại màu trắng và 01 thanh kim loại màu trắng; ông Lý Văn Đ giao nộp 01 nhẫn kim loại màu trắng và 01 nhẫn kim loại màu vàng; ông Lý A S giao nộp 12 nhẫn kim loại màu trắng; ông Vương Văn C3 giao nộp 02 nhẫn kim loại màu trắng; bà Hoàng Thị S2 giao nộp 01 nhẫn kim loại màu vàng. Quá trình khám xét tại nhà Giàng Seo T Cơ quan điều tra thu giữ: 15 nhẫn kim loại màu trắng, 02 vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng, 04 vật trang sức dạng hình móng động vật có bọc kim loại màu trắng.

Đối với các ông S1, S3 T3, V1, bố của C2, Khánh H4 và Hậu Văn V trong quá trình điều tra do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không thu hồi được số tài sản trên.

* Tại kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E kết luận: Tổng tài sản thu hồi được qua giám định vàng, bạc, đá quý và kết quả định giá tài sản trong vụ án là: 14.018.000đ (*Mười bốn triệu không trăm mười tám nghìn đồng*).

Vụ thứ hai: Giữa tháng 4/2023 (*không xác định được ngày*), để có tiền tiêu xài cá nhân, Giàng Seo T rủ Lý Văn C đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 23 giờ, T và C phát hiện bên hông tiệm tạp hóa của ông Nguyễn Văn T6, địa chỉ xã K, huyện E, không xây tường kiên cố mà chỉ ốp bằng tôn nên C sử dụng cây kéo mang theo để cắt lớp tôn bên hông quán tạp hóa rồi đột nhập vào bên trong trộm cắp số tiền 8.000.000đ, 01 con heo đất bên trong có số tiền 400.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart và 19 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000đ, 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000đ.

Sau khi trộm cắp được tài sản, C quay về lại nhà của T để chia những tài sản trộm cắp được trong đó:

Lý Văn C được chia số tiền 4.400.000đ; Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart C đã vứt trên đường.

Giàng Seo T được chia số tiền 4.000.000đ; Đối với 19 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000đ, 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000đ T chưa sử dụng mà cất giấu tại nhà.

Tài sản thu giữ trong quá trình khám xét nhà của Giàng Seo T gồm: 19 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000đ, 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000đ

Tại kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen có giá trị 433.000đ. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị trộm cắp trong vụ án trên là 9.313.000đ (*Chín triệu ba trăm mười ba nghìn đồng*).

Vụ thứ ba: Khoảng đầu tháng 5/2023 (*không xác định được ngày*), trong lúc Giàng Seo T làm thuê cho công trình đường liên xã K và xã R thuộc xã K, huyện E

thì thấy anh Nguyễn Văn P là quản lý của công trình có sử dụng 02 điện thoại di động. Vì vậy, T đã rủ Lý Văn C và Lý Văn T1 trộm cắp tài sản của ông P; C và T1 đồng ý tham gia. Đến khoảng 23 giờ, T điều khiển xe mô tô, biển số 81D1 - 193.29, nhãn hiệu YaMaha chở C và T1 đến gần ngôi nhà mà ông P thuê. Đến nơi, C đột nhập vào bên trong trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, hiệu A23 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, hiệu J7; còn T1 thì đứng bên ngoài để cảnh giới. Sau khi lấy được tài sản cả ba cùng đi về nhà của T để ngủ.

Đến sáng ngày hôm sau, C đưa cho T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại J7, để đi bán nhưng do chiếc điện thoại đã cũ và bề màn hình nên T1 không bán được mà vứt bỏ trên đường đi tiêu thụ tài sản; Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại A23, C đã bán cho một người đàn ông tên S3 (*không xác định được nhân thân, lai lịch*) được số tiền 1.300.000đ.

Tại kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại A23, màu đen có giá trị 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại J7, màu đen có giá trị 267.000đ (*Hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 2.267.000đ (*Hai triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Vụ thứ tư: Vào buổi tối ngày 19/5/2023, do không có phương tiện để đi lại nên Lý Văn C rủ Hoàng Văn H và Lý Văn T1 đi tìm kiếm phương tiện để trộm cắp. Đến 16 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 59Y2 – 515.81, nhãn hiệu Honda chở C và T1 ngồi phía sau đi từ xã K, huyện E đến huyện J, tỉnh Đắk Nông. Khi đến nhà ông Lang Văn P1 (trú tại xã P, huyện J, tỉnh Đắk Nông), C phát hiện 01 xe mô tô biển số 48D1 – 406.20, nhãn hiệu YaMaha, loại xe Sirius, màu đen, được dựng trước cửa nhà nên C và T1 xuống xe, còn H thì điều khiển xe chạy lên phía trước để đợi và cảnh giới. Sau đó, C và T1 đột nhập vào trong sân thấy xe không có chìa khóa nên C và T1 cùng nhau dắt xe ra bên ngoài một đoạn, rồi C sử dụng con dao (C lấy từ nhà ông Lang Văn P1) để cắt dây điện của khóa xe rồi đạp nổ máy xe chở T1 về lại huyện E. Trên đường về, C vứt con dao xuống ruộng lúa. Sau khi về lại huyện E, C sử dụng chiếc xe trộm cắp được làm phương tiện đi lại.

Tài sản thu hồi: 01 xe mô tô biển số 48D1 – 406.20, nhãn hiệu YaMaha, loại xe Sirius, màu đen được thu giữ trong quá trình khám xét nhà của Giàng Seo T.

Tại kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E kết luận: 01 xe mô tô biển số 48D1 – 406.20, nhãn hiệu YaMaha, loại xe Sirius, màu đen có giá trị 9.117.000đ (*Chín triệu một trăm mười bảy nghìn đồng*).

Vụ thứ năm: Tối ngày 26/5/2023, Giàng Seo T rủ H, C, T1 đi trộm cắp. T điều khiển xe mô tô, biển số 81D1 - 193.29 chở Lý Văn T1; còn Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô biển số 48D1 - 406.20 chở Lý Văn C đi từ nhà của T đến xã K, huyện E để trộm cắp, khi đến tiệm tạp hóa của ông Nguyễn Văn Q địa chỉ xã K, huyện E, C thấy cửa tiệm tạp hóa không khóa mà chỉ móc ổ khóa bên trong nên bảo T1 đứng ở ngoài để cảnh giới còn C đột nhập vào bên trong trộm cắp được: 01 điện thoại di động hiệu oppo, 02 điện thoại di động hiệu Realme, số tiền lẻ nhiều mệnh giá khác nhau tổng cộng khoảng 700.000đ và 20 thẻ cào điện thoại loại Vinaphone, mệnh giá 20.000đ; Sau khi trộm cắp được tài sản, cả hai quay về lại nhà của T để chia những tài sản trộm cắp được cụ thể:

- Lý Văn C được chia 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và số tiền 140.000đ; C bán 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo cho Lý A S được số tiền 1.600.000đ.

- Lý Văn T1 được chia 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme (T1 bán cho tiệm điện thoại C2 Mobile do ông Vũ Mạnh C2 được số tiền 250.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, T1 bán cho bà Trần Thị Bích P2 được số tiền 450.000đ và được chia số tiền 140.000đ.

- Giàng Seo T được chia số tiền 140.000đ và 20 thẻ cào điện thoại loại Vinaphone, mệnh giá 20.000đ.

- Hoàng Văn H được chia số tiền khoảng 400.000đ.

Tài sản thu hồi gồm: Ông Lý A S giao nộp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, loại Reno8; ông Vũ Mạnh C2 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redme, loại 9A, màu xanh; thu giữ tại nhà Giàng Seo T 20 thẻ cào điện thoại loại Vinaphone, mệnh giá 20.000đ; Làm việc với bà Trần Thị Bích P2 cho biết chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redme, loại 9A, màu đen bà mua của Lý Văn T1 đã bán lại cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch nên không thu hồi tài sản được.

Tại kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 02/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại reno 8 có giá trị 6.067.000đ; 01 điện thoại di động Realme loại 9A, màu xanh có giá trị là 767.000đ; 01 điện thoại di động Realme loại 9A, màu đen có giá trị là 767.000đ. Tổng tài sản các bị cáo trộm cắp trong vụ án trên là 8.001.000đ (*Tám triệu không trăm lẻ một nghìn đồng*).

Vụ thứ sáu: Vào đêm ngày 14/7/2023, Giàng Seo T rủ Lý Văn C đi trộm cắp tài sản, T điều khiển xe mô tô, biển số 81D1 - 193.29 chở C ngồi phía sau rồi đi loanh quanh trong địa bàn xã K để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đến cửa hàng tạp hóa Thu C2 của bà Nguyễn Thị T4, địa chỉ xã K, huyện E thì C xuống xe, còn T thì điều khiển xe về nhà của mình. Sau đó, C đi ra phía sau tiệm tạp hóa rồi trèo tường vào bên trong thì thấy có một cánh cửa được ngăn bằng thanh kim loại nên C kéo mạnh cửa thì cửa mở ra. C đột nhập vào bên trong tiệm tạp hóa trộm cắp 01

túi màu đen bên trong có: 01 xấp thẻ cào điện thoại, trị giá khoảng 1.000.000đ; 01 xấp tiền được buộc bằng dây thun gồm các mệnh giá 500.000đ, 200.000đ và 100.000đ, với tổng số tiền là 83.000.000đ, Số tiền lẻ gồm các mệnh giá: 50.000đ, 20.000đ, 10.000đ, 5.000đ, 2.000đ và 1.000đ tổng cộng khoảng 6.000.000đ; Tổng số tiền trộm cắp được là 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*).

Giàng Seo T được chia số tiền khoảng 46.000.000đ. Lý Văn C được chia số tiền khoảng 44.000.000đ. Số tiền được chia, C mua 01 xe mô tô, gắn biển số 47N9 – 6421 màu trắng với số tiền 7.200.000đ và sửa chữa xe hết 600.000đ Số tiền còn lại C sử dụng hết vào mục đích cá nhân. Quá trình điều tra, Lý Văn C đã giao nộp chiếc xe trên.

Trong quá trình khám xét nhà ở của Giàng Seo T, Cơ quan CSĐT Công an huyện E còn tạm giữ: 01 túi dạng da, màu đen; 01 vòng đeo tay dạng đá, màu xanh; 01 hộp vải, màu đỏ, kích thước (9x9x3,5)cm; 01 ví da màu hồng, kích thước (10x20)cm; 02 đồng xu bằng kim loại màu trắng, đường kính 04cm; 01 hộp nhựa, màu trắng có nắp đậy kích thước (10x6x8)cm và số tiền gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ; 30 tờ tiền mệnh giá 5.000đ; 08 tờ tiền mệnh giá 1.000đ. Qua làm việc, Hoàng Thị S2, sinh năm 1996, hiện đang cư trú tại Thôn 9, xã K, huyện E cho biết những đồ vật, tài sản trên do Hoàng Thị S2 là chủ sở hữu.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện E đã xử lý trả lại cho những chủ sở hữu các tài sản gồm:

- Ông Đào Văn P3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, loại 9A; ông Nguyễn Văn T5 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại Reno8; ông Nguyễn Văn Q 20 thẻ cào điện thoại loại Vinaphone, mệnh giá 20.000đ; ông Nguyễn Văn T6 19 thẻ cào điện thoại loại Viettel mệnh giá 20.000đ, 01 thẻ cào điện thoại loại Viettel mệnh giá 100.000đ; anh Lang Văn P1, 01 xe mô tô, nhãn hiệu YaMaHa biển số 48D1- 406.20; Anh Trần Trung H1 gồm: 13 nhẫn màu trắng viền 2 bên có luân sợi màu đen, 01 vòng đeo tay màu trắng, 01 vòng đeo tay màu trắng có luân sợi màu đen, 04 vật trang sức dạng hình móng động vật có bọc kim loại màu trắng, 01 nhẫn kim loại màu vàng có luân sợi màu đen, 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính đá màu trắng, 01 thanh kim loại màu trắng, 05 nhẫn màu trắng đính đá màu đỏ, 08 nhẫn màu trắng đính đá xanh đen; Bà Hoàng Thị S2 01 túi dạng da màu đen, 01 vòng đeo tay dạng đá, màu xanh, 01 hộp vải màu đỏ, 01 ví da màu hồng, 02 đồng xu bằng kim loại màu trắng, 01 hộp nhựa màu trắng và số tiền gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, 30 tờ tiền mệnh giá 5.000đ, 08 tờ tiền mệnh giá 1.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 11/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/5/2023 đến ngày 06/6/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với 02 bị cáo khác, và xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/01/2024, bị cáo Hoàng Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 11/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn H. Xử phạt bị cáo 06 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H đồng ý về tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự mà Bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội khi chưa thành niên, tài sản chiếm đoạt không lớn, là người dân tộc thiểu số nên khả năng nhận thức có phần hạn chế và là người bị rủ rê, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có nhân thân tốt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo đồng ý với quan điểm tranh luận của người bào chữa và không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại

phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào đêm ngày 18/5/2023 Lý Văn C, Giàng Seo T, Hoàng Văn H và Lý Văn T1 đã cùng nhau bàn bạc trộm cắp tại tiệm vàng bạc của anh Trần Trung H1 gồm vàng, bạc, vòng đeo tay có tổng trị giá là 14.018.000đ. Vào ngày 19/5/2023 Lý Văn C, Hoàng Văn H và Lý Văn T1 đã trộm cắp của gia đình anh Lang Văn P1 tại huyện J, Đắc Nông 01 xe mô tô BKS 48D1-406.20 có trị giá 9.117.000đ. Vào tối ngày 26/5/2023 Lý Văn C, Giàng Seo T, Hoàng Văn H và Lý Văn T1 đã cùng nhau thực hiện trộm cắp tại gia đình anh Nguyễn Văn Q xã K gồm 03 điện thoại, tiền mặt và thẻ cào có tổng trị giá là: 8.001.000đ.

Hoàng Văn H trực tiếp tham gia 03 lần trộm cắp tài sản cùng với các bị cáo C, T và T1, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 31.136.000 đồng.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm r, h, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là thoả đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, bị cáo phạm tội nhiều lần và bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ và hưởng án treo của bị cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 11/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắc Lắc.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, bị cáo thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn có đơn xin miễn án phí, nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 11/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về tội danh và mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H **09 (chín) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/5/2023 đến ngày 06/6/2023.

[3] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Công an huyện Ea Súp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn